

LUYỆN TẬP VỀ NGÔN NGỮ CHUNG VÀ LỜI NÓI CÁ NHÂN

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

Biết phân tích, làm nổi bật cách tác giả vận dụng ngôn ngữ chung vào việc tạo lập tác phẩm văn chương.

1. Phân tích những đoạn và bài thơ sau đây, làm rõ nét riêng của mỗi tác giả trong việc sử dụng ngôn ngữ để biểu hiện cảnh vật và con người.

- *Hoa dãi nguyệt, nguyệt in một tấm,
Nguyệt lồng hoa, hoa thắm từng bông.
Nguyệt hoa, hoa nguyệt trùng trùng,
Trước hoa dưới nguyệt trong lòng xiết đâu !*

(Đoàn Thị Điểm – Bản diễn Nôm *Chinh phụ ngâm*)

- *Gương nga chênh chếch dòm song,
Vàng gieo ngấn nước, cây lồng bóng sân.*

26

- *Con gập lại nhân dân như nai về suối cũ
Cỏ đón giêng hai, chim én gặp mùa,
Như đĩa trẻ thơ đói lòng gặp sữa
Chiếc nôi ngừng bỗng gặp cánh tay đưa.*

(Chế Lan Viên – *Tiếng hát con tàu*)

– *Còn xa lắm mới đến cái thác dưới. Nhưng đã thấy tiếng nước réo gần mãi lại réo to mãi lên. Tiếng nước thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng.*

(Nguyễn Tuân – *Người lái đò Sông Đà*)

Hải đường lá ngọn đông lân,
Giọt sương gieo nặng, cành xuân la đà.
Một mình lặng ngấm bóng nga,
Rộn đường gần với nỗi xa bời bời.

(Nguyễn Du – Truyện Kiều)

- Tiếng suối trong như tiếng hát xa,
Trăng lồng cổ thụ, bóng lồng hoa.
Cảnh khuya như vẽ, người chưa ngủ,
Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

(Hồ Chí Minh – Cảnh khuya)

2. Phân tích cách Nguyễn Tuân sử dụng các biện pháp tu từ qua đoạn trích sau đây :

Chưa bao giờ cô Tư thấy rõ cái đau khổ ngấm ngùi của tiếng đàn đáy buổi này. Tiếng đàn hậm hực, chùng chùng như không thoát hết được vào không gian. Nó nghẹn ngào, liêm kết⁽¹⁾ cái u uất vào tận bên trong lòng người thẩm âm. Nó là một cái tâm sự không tiết ra được. Nó là một nỗi ủ kín bực dọc bưng bít. Nó giống như cái trạng huống than thở của một cảnh ngộ vô tri âm... Nó là niềm vang dội quặn quai của những tiếng chung tình. Nó là cái dư ba của bề chiều đứt chân sóng. Nó là cơn gió chẳng lọt kẽ màn thưa. Nó là sự tái phát chứng tật phong thấp vào cũ cuối thu dầm dề mưa ẩm và nhức nhối xương tủy. Nó là cái lá lay nhào lìa của lá bỏ cành. Nó là cái lẻ thê của nắm vô danh hiu hiu ngọn vàng so le. Nó là cái oan uổng nghìn đời của cuộc sống thanh âm. Nó là sự khốn nạn khốn đốn của chỉ tơ con phím...

(Chùa Đàn)

3. Phân tích để làm rõ cách sử dụng biện pháp tu từ so sánh của từng tác giả trong những câu, đoạn trích sau đây :

- Tiếng suối trong như tiếng hát xa.

(Hồ Chí Minh – Cảnh khuya)

- Tiếng hát trong như tiếng ngọc tuyên.

(Thế Lữ – Tiếng gọi bên sông)

(1) Liêm kết : thu gom lại, kết tụ lại.